

Số: /BC-UBND

Bình Trung, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/04/2023 của UBND huyện Cao Lộc về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND, ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Cao Lộc, giai đoạn 2021 -2025.

UBND xã Bình Trung Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/04/2023 của UBND huyện Cao Lộc về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 như sau:

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **1. Đặc điểm, tình hình**

Xã Bình Trung là xã thuộc khu vực III vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển, nằm ở phía Tây Bắc của huyện Cao Lộc, cách trung tâm huyện 23 km; xã có quốc lộ 1B và trục đường huyện ĐH29 chạy qua. Địa hình chủ yếu là đồi núi và núi đá vôi, xung quanh tiếp giáp với 6 xã là : xã Hồng Phong, Phú Xá, của Cao Lộc; xã Nhạc Kỳ, Văn Thụ của huyện Văn Lãng và xã Khánh Khê của huyện Văn Quan, xã Hoàng Đồng của TP Lạng Sơn.

Cơ cấu ngành nghề sản xuất của xã chủ yếu là nông, lâm nghiệp và chăn nuôi. Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 2.405,53 ha. Tổng số hộ dân 722 hộ, số nhân khẩu là 3.253 người, có 3 dân tộc Nùng, Tày, Kinh cùng sinh sống trên 10 thôn. Có 115 hộ nghèo/722 hộ chiếm 15,92%, Hộ cận nghèo là 147/722 chiếm 20,36%.

#### **2. Thuận lợi, khó khăn**

##### **2.1. Thuận lợi:**

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025, Chính quyền

địa phương luôn nhận được hướng dẫn, giúp đỡ của các phòng chuyên môn huyện, sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của thường trực Đảng ủy, HĐND và sự phối hợp chặt chẽ của các đoàn thể xã.

## **2.2. Khó khăn:**

Do đặc thù địa bàn là xã vùng III thu nhập chủ yếu dựa vào sản xuất nông lâm nghiệp là chính nhưng giá sản phẩm nông lâm nghiệp lại thấp có thời điểm thì giá cả lại bấp bênh không ổn định nên người dân ít trú trọng đầu tư cho hoạt động sản xuất nông nghiệp (hàng năm chủ yếu là gieo trồng cây Lúa và cây Ngô), còn lại phần lớn chủ yếu người dân đi lao động tự do tại các khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp Bắc Ninh do có thu nhập cao hơn. Đồng thời lợi nhuận từ hoạt động sản xuất nông nghiệp thấp cũng là nguyên nhân người dân không muốn đầu tư trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

Ngoài ra nguồn sinh thủy trên địa bàn xã không đáp ứng được hoạt động tưới tiêu, chủ yếu dựa vào nước mưa do đó thường xuyên bị hạn hán làm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng do đó người dân chưa mạnh dạn đầu tư cho phát triển nông nghiệp dẫn đến sản xuất nông nghiệp của địa phương chưa có sự phát triển đột phá, hình thành các loại cây trồng chủ lực, sản phẩm trọng điểm.

Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ chưa mang tính chất sản xuất hàng hóa, thiếu các tổ chức có tiềm lực kinh tế, uy tín liên kết sản xuất với người dân.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

Căn cứ các Chương trình, Kế hoạch của cấp trên Đảng ủy xã đã ban hành Kế hoạch số 28-KH/ĐU ngày 22/4/2021 về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn xã. Ngoài ra UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 842/KH-UBND ngày 30/12/2022 Kế hoạch Triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND, ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Cao Lộc, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn xã Bình Trung. Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của UBND xã Bình Trung về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND, ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Bình Trung, giai đoạn 2021 -2025.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của huyện, của Đảng ủy xã, HĐND xã UBND xã thường xuyên quán triệt, đôn đốc đội ngũ công chức chuyên môn kịp thời hướng dẫn các thôn tuyên truyền, chỉ đạo nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

### **2. Công tác tuyên truyền, vận động của xã trong thời gian qua**

UBND xã thường xuyên tổ chức lồng ghép vào các buổi giao ban Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn tuyên truyền Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025.

Chỉ đạo công chức chuyên môn thường xuyên nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, tuyên truyền thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 – 2025.

### **3. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai, thực hiện**

UBND xã chủ động phối hợp với các phòng, ban của huyện về công tác triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025 và phối hợp với các thôn, hợp tác xã, tổ hợp tác để triển khai đến người dân trên địa bàn.

### **4. Kết quả thực hiện**

#### **4.1. Về thực hiện chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ**

- **Đối với trồng trọt:** UBND xã thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Trưởng thôn tuyên truyền, vận động nhân dân gieo trồng hết diện tích, kịp thời vụ, thường xuyên kiểm tra tình hình sinh trưởng và sâu bệnh hại cây trồng, chủ động chuyển đổi các diện tích đất lúa khó khăn về nước tưới sang gieo trồng các giống cây trồng chịu hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2023 đạt kết quả:

Theo số liệu điều tra thống kê: Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn xã 229,61 ha. Trong đó: diện tích cây lúa xuân 108,94ha, đạt 104% kế hoạch, bằng 100% so với cùng kỳ; ngô xuân 74,6 ha đạt 111,5% kế hoạch, bằng 94% so với cùng kỳ. Các loại cây trồng khác đạt từ khá trở lên: Khoai lang 7,8ha; cây có hạt chứa dầu tổng 10,76 ha (trong đó đỗ tương 7,9 ha; lạc 2,76 ha; vừng 0,1ha); trồng rau các loại 11,93 ha; trồng đậu đỗ các loại 8,4ha; cây gia vị 7,18ha.

Trong 6 tháng đầu năm 2023: Thu hoạch Khoai tây 4,5ha với sản lượng 46 tấn ước giá trị trên 368 triệu đồng.

Triển khai mô hình sản xuất lúa lai ba dòng Syn 98 tại 4 thôn Nà Ngườm, Khuổi Mạ, Xuân Lũng, Cồn Coóc cho 199 hộ tham gia với diện tích thực hiện là 29,24 /30 ha so với diện tích ban đầu. Đã cấp tổng 840kg thóc giống; 25.585 kg phân bón (gồm: phân hữu cơ vi sinh, phân NPK 6-9-3+8S+TE), cấp 1860 gói thuốc bảo vệ thực vật cho các hộ tham gia mô hình. Tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc lúa lai ba dòng Syn 98 được 03 lớp với 150 lượt người nghe.

Cung ứng vật tư nông nghiệp khoảng 20 tấn phân các loại đảm bảo nhu cầu các loại giống, vật tư phân bón trên địa bàn xã.

Nhìn chung, công tác sản xuất vụ xuân chuẩn bị và tiến hành gieo trồng kịp thời vụ. Tuy nhiên do ảnh hưởng của thời tiết nắng nóng khô hạn kéo dài thiếu nước nên các loài rầy, sâu phát triển mạnh với mật độ cao tại một số chân ruộng diện tích khoảng 1,5 ha lúa bị đổ, vàng lá do bị rầy chích hút nên lúa phát triển chậm. UBND xã đã phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện kiểm tra tại hiện trường và hướng dẫn hộ gia đình cách phun phòng bệnh và điều trị, các loại sâu. Hiện nay một số thửa ruộng trên đã dần hồi phục và phát triển tốt.

+ Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã cơ bản phát triển bình thường, không có dịch bệnh gì lớn xảy ra. Tổng đàn trâu khoảng 340/285 con đạt 119% KH, đàn bò khoảng 33/30 con, đạt 110% KH, đàn lợn khoảng 425/400 con, đạt 106% KH, đàn gia cầm khoảng 12000 con đạt 100% KH; đàn thủy cầm 5000 con đạt 100% so với KH, đàn dê khoảng 280 /200 con đạt 140% KH.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các trưởng thôn thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm xuất hiện lẻ tẻ tại một số thôn như bệnh phân xanh phân trắng, tiêu chảy, Tụ huyết trùng... trên đàn gia súc, gia cầm nhưng không gây thành dịch lớn. Công tác tiêm phòng được triển khai theo kế hoạch, kết quả: Tiêm phòng trâu, bò được 320 con; 250 con dê, chó mèo tiêm được 100 con.

- Lâm nghiệp: Tổ chức ra quân đầu xuân 2023, trồng được 65 cây cảnh quan các loại; trồng hồi trên 22.660 cây, trong đó hồi thuộc dự án khoảng 4.000 cây, người dân tự mua về trồng trên 18.660 cây (chủ yếu là trồng dặm); trồng cây ăn quả các loại khoảng 03ha (*chủ yếu là cây hồng và nhãn khuyên và một số cây ăn quả khác*); trồng trám khoảng 01 ha. Thu hoạch mận com khoảng 2500kg ước tính giá trị trên 30 triệu đồng; thu hái hoa hồi khoảng 12 tấn ước giá trị khoảng 500 triệu đồng. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng luôn được quan tâm tăng cường, đặc biệt là trong dịp Tết nguyên đán. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định về PCCCR khi hoạt động trong và ngoài bìa rừng. Phối hợp với cán bộ kiểm lâm phụ trách xã thực hiện tuyên truyền cho bà con về tình hình Quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, theo dõi sâu bệnh hại cây rừng được 02 lớp với khoảng 80 người nghe. Trong 6 tháng Khai thác gỗ rừng trồng trên địa bàn khoảng 45m<sup>3</sup>, củi khoảng 30 m<sup>3</sup>. Trong 6 tháng đầu năm 2023, không xảy ra vụ cháy rừng nào.

- Thủy lợi: Công tác duy tu mương phai thủy lợi, phát dọn, nạo vét, khơi thông đảm bảo phục vụ tưới cho sản xuất được các thôn quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Chủ động trong công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, thường xuyên cập nhật thông tin, theo dõi diễn biến thời tiết, thường trực 24/24 giờ khi có tình huống xảy ra. Trong năm, các thôn tổ chức khơi thông cống rãnh, kênh mương thủy lợi: 2.500m với 200 công; Xây mới 01 mương và 02 phai chứa nước với 132 công.

Chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực sản xuất và thu hoạch vụ Đông - Xuân 2023 đúng thời vụ, triển khai thực hiện sản xuất vụ Mùa kịp thời vụ và tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ hoa màu vụ Mùa. Thông báo điểm bán các loại giống cây trồng, vật tư nông nghiệp trên địa bàn đến từng thôn bản và tăng

cường công tác tuyên truyền nhân dân thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện sâu bệnh hại.

- **Đối với nuôi trồng thủy sản:** Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân chuyển diện tích quảng canh sang quảng canh cải tiến đối với diện tích đất thủy sản hiện có trên địa bàn.

- **Đối với xây dựng chuỗi liên kết, phát triển thương hiệu sản phẩm:**

Việc thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị sản xuất với tiêu thụ sản phẩm luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên trong 06 tháng đầu năm 2023, việc hình thành các chuỗi liên kết chưa thực hiện được.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo hướng đa dạng hóa và nâng cao hơn nữa chất lượng gắn với xây dựng thương hiệu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm. Chú trọng, khuyến khích thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào chế biến sâu, sản xuất theo chuỗi cung ứng từ đó hình thành các chuỗi liên kết, chuỗi giá trị bền vững.

Tập trung xây dựng ít nhất 02 chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp (Chuỗi liên kết sản phẩm Hồi và chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm Khoa tây thương phẩm.); có đầy đủ các thành phần tham gia chuỗi gồm: Hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất,... trong đó Hợp tác xã đóng vai trò chính trong xây dựng và duy trì hoạt động của chuỗi, đảm bảo khâu tiêu thụ sản phẩm; Hợp tác xã, Tổ hợp tác đảm bảo khâu tổ chức sản xuất và cung ứng vật tư đầu vào.

#### **4.2. Về tổ chức sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm:**

- Tiếp tục chỉ đạo Công chức chuyên môn phối hợp với phòng, ban của huyện tích cực hỗ trợ HTX trên địa bàn nhằm củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường tuyên truyền sâu rộng các Chính sách hỗ trợ phát triển lĩnh vực nông nghiệp, khuyến khích hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm, hoàn thiện các tiêu chí thương hiệu, xây dựng các điểm quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, liên hệ và ký hợp đồng với các đơn vị tiêu thụ sản phẩm ổn định như: Các doanh nghiệp Công ty TNHH, nhà hàng, nhà ăn tập thể lớn của các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài huyện.

#### **4.3. Về phát triển nguồn nhân lực:**

Bố trí cán bộ có trình độ, năng lực và chuyên môn sâu làm việc trong lĩnh vực phát triển kinh tế nông nghiệp.

Khuyến khích hợp tác xã hợp đồng các cán bộ kỹ thuật vào làm việc đảm nhận nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn phát triển kinh tế nông nghiệp.

#### **4.4. Về xây dựng kết cấu hạ tầng:**

Tiếp tục xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm về giao thông, thủy lợi, điện nước. Tạo quỹ đất cho sản xuất tập trung; tạo mặt bằng sạch, kết cấu hạ tầng để thu hút nhà đầu tư vào sản xuất, chế biến nông sản trên địa bàn xã.

#### **4.5. Về áp dụng hiệu quả cơ chế khuyến khích phát triển sản xuất:**

Tiếp tục tuyên truyền các cơ chế, chính sách của tỉnh vào sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn như: Đề án 234/QĐ-UBND ngày 07/2/2020 về phê duyệt đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh; Đề án 1533/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 về phê duyệt đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh giai đoạn 2019-2020, định hướng 2030; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2020 – 2030.

#### **4.6. Công tác quản lý nhà nước về phát triển nông nghiệp:**

Thường xuyên kiểm tra, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý các cơ sở cung ứng thức ăn chăn nuôi, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chống hàng giả hàng kém chất lượng trên địa bàn xã.

#### **4.7. Kết quả tổng hợp theo Bộ tiêu chí (19 tiêu chí) về nông thôn mới đến hết tháng 06 năm 2023.**

Được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của cấp trên, sự phấn đấu của nhân dân, xã Bình Trung đã hoàn thành 11/19 tiêu chí NTM năm 2022. Tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan trong 6 tháng đầu năm 2023 qua rà soát đánh giá thực tế theo QĐ số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn, văn phòng điều phối nông thôn mới tổng hợp đạt 8/19 tiêu chí NTM (**Tiêu chí 3,4,7,9,12,14,16,19**); **Hiện tại Cấp uỷ**, Chính quyền địa phương đang tích cực chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhằm củng cố, phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí đã bị hụt.

Thực hiện Chương trình xây dựng NTM, trong 6 tháng đầu năm 2023 chính quyền địa phương đã huy động việc thực hiện nhà nước và nhân dân cùng làm bê tông hóa được đoạn đường dài 1.206m, rộng từ 0,8 đến 1,5m, dày từ 8 đến 14cm, huy động người dân hiến đất được 150m, đóng góp tiền được 109 triệu đồng và 767 ngày công. Thôn Bản Mới được phân bổ 6,75 tấn xi măng đã thực hiện xong với chiều dài 122m, chiều rộng 0,8 – 1,2m nhân dân đóng góp 6.500.000 đồng mua cát sỏi 19m<sup>3</sup> xi măng 18 bao, số công lao động 80 công. Thôn Xuân Lũng được phân bổ 24,3 tấn xi măng, kết quả thực hiện làm đường giao thông tuyến đường

trục thôn mở rộng mặt đường 1m dài 332m, nhân dân đóng góp 30 triệu đồng mua cát sỏi, người dân hiến đất 150m<sup>2</sup>, huy động đóng góp trên 300 công. Thôn Thống nhất thực hiện nhà nước và nhân dân cùng làm đổ bê tông đường nội đồng chiều dài 300m, chiều rộng 0,8-1,2m nhà nước hỗ trợ 05 tấn xi măng, nhân dân đóng góp 10.000.000 đồng mua thêm vật liệu xi măng và cát sỏi, với 50 hộ tham gia với tổng số công huy động 150 công.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Cấp ủy, Chính quyền địa phương luôn sát sao trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Đội ngũ chuyên môn phát huy tinh thần trách nhiệm, thường xuyên đôn đốc, kịp thời hướng dẫn các thôn trong quá trình thực hiện. Kế hoạch được triển khai đến các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn xã.

Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được sự vào cuộc của toàn thể hệ thống chính trị, đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ.

Công tác duy trì, triển khai thực hiện các phong trào xây dựng nông thôn mới nhận được sự đồng thuận, ủng hộ cao của nhân dân. Vai trò chủ thể của người dân ngày càng được phát huy.

#### **2. Hạn chế**

Nội dung tuyên truyền đôi khi chưa cụ thể, nhận thức của một số bộ phận người dân còn thấp, chưa mạnh dạn đầu tư, chủ động trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

#### **3. Nguyên nhân của những hạn chế**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đôi lúc chưa kịp thời, chưa quyết liệt. Một số đồng chí được giao phụ trách thôn, các chỉ tiêu chưa thực sự chủ động trong công tác tham mưu triển khai thực hiện.

Một số bộ phận nhỏ người dân vẫn có tư tưởng trông chờ ỷ lại vào nguồn đầu tư của nhà nước.

Nguồn sinh thủy trên địa bàn xã không đáp ứng được hoạt động tưới tiêu, chủ yếu dựa vào nước mưa do đó thường xuyên bị hạn hán làm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng và khó phát triển sản xuất nông nghiệp của địa phương.

#### **4. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2023**

Tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò, nâng cao tinh thần trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động.

Chỉ đạo các chi hội, chi đoàn ở thôn tham gia tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến từng hộ dân.

Phối hợp mở các lớp tập huấn về khoa học kỹ thuật chăm sóc vật nuôi và cây trồng, xây dựng mô hình điển hình tiên tiến.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tìm kiếm các đơn vị, tổ chức, cá nhân có uy tín, có tiềm lực kinh tế liên kết sản xuất với người dân, tiến tới hình thành các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm của địa phương.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị UBND huyện quan tâm có giải pháp lâu dài, phù hợp, có cơ chế chính sách bao tiêu sản phẩm cho người dân sản xuất; mở các lớp tập huấn chuyên sâu về khoa học kỹ thuật chăm sóc vật nuôi và cây trồng.

Kiến nghị UBND huyện, các cơ quan chuyên môn hỗ trợ định hướng, tìm kiếm, giới thiệu các đơn vị có tiềm lực kinh tế và uy tín liên kết sản xuất với người dân.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Bình Trung về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Phòng NN& PTNT huyện;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Nam Nhiệm**